

Ngày 30/06/2025	12,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	8.0%	5.5%	2.3%

	Q2/25	
ROE	6.2%	+/- YoY ▼ 2.1%

	Q2/25		
DT thuần	35.2	QoQ	YoY
		▲ 5.10	▼ 1.20
		▲ 17.0%	▼ 3.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	65.3	YoY
		▼ 2.00
		▼ 2.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	14.3	QoQ	YoY
		▲ 1.50	▼ 4.40
		▲ 11.7%	▼ 23.5%
	tỷ VNĐ		

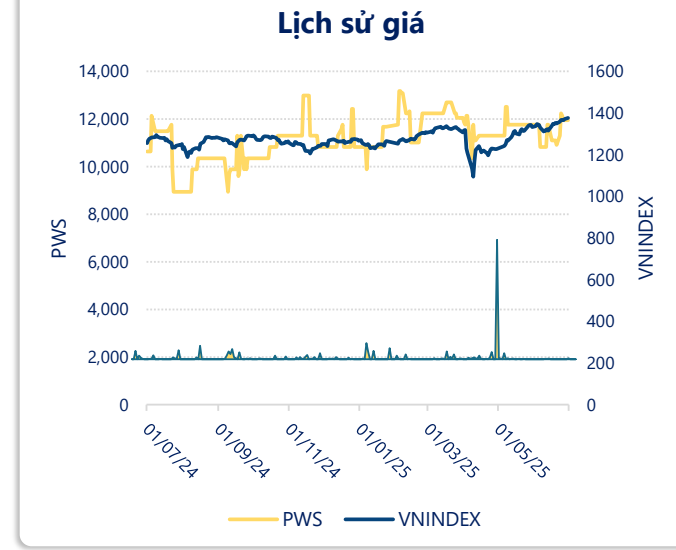
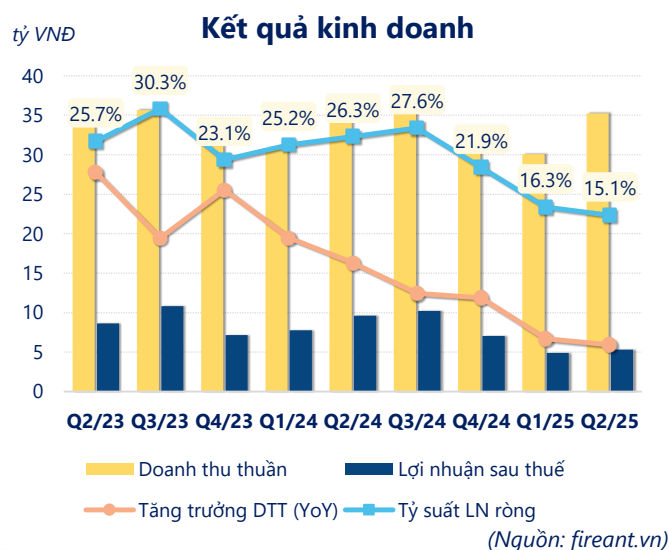
	6T 2025	
LN gộp	27.1	YoY
		▼ 6.90
		▼ 20.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	5.91	QoQ	YoY
		▲ 0.29	▼ 4.49
		▲ 5.2%	▼ 43.2%
	tỷ VNĐ		

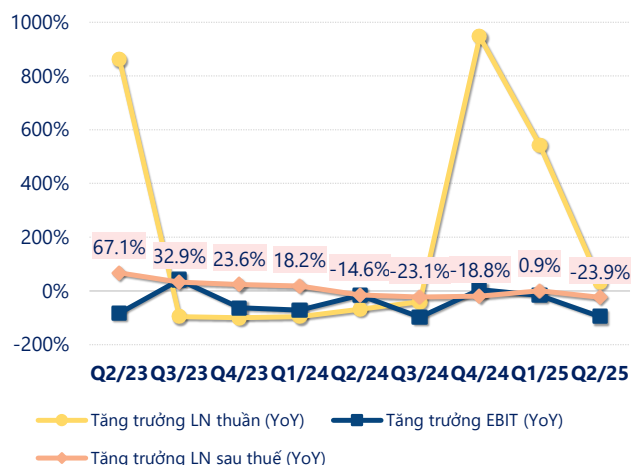
	6T 2025	
LN thuần	11.5	YoY
		▼ 7.40
		▼ 38.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	5.33	QoQ	YoY
		▲ 0.44	▼ 4.27
		▲ 8.9%	▼ 44.5%
	tỷ VNĐ		

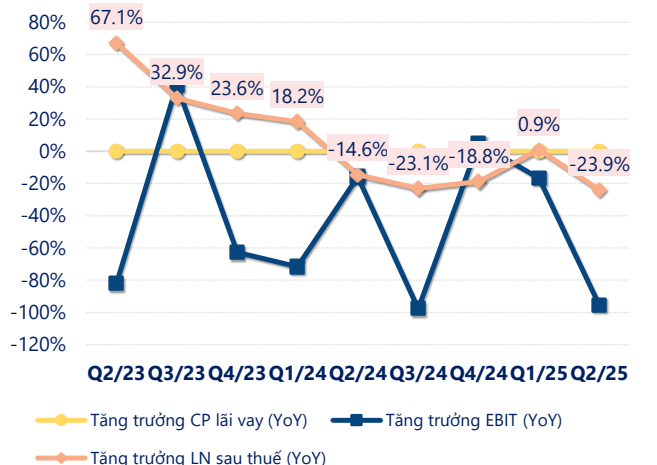
	6T 2025	
LN sau thuế	10.2	YoY
		▼ 7.20
		▼ 41.1%
	tỷ VNĐ	



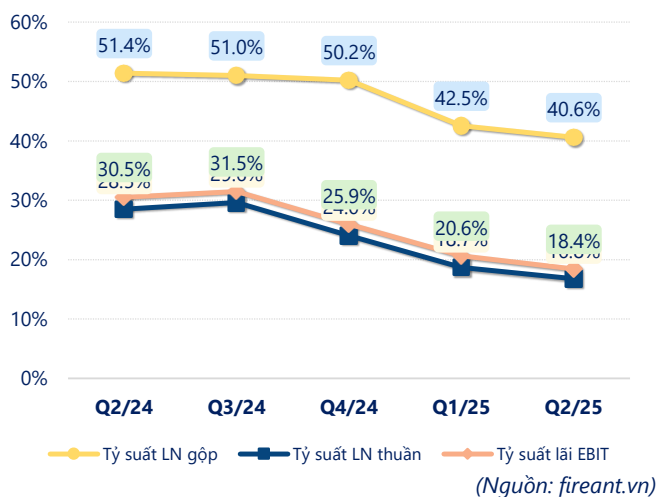
Tăng trưởng lợi nhuận



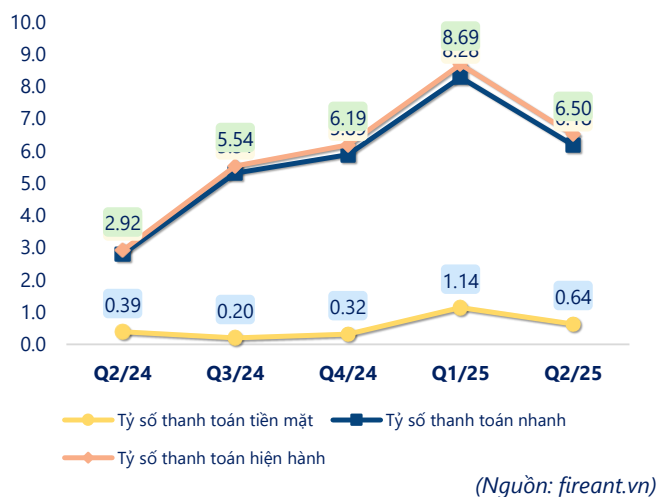
Tăng trưởng chi phí



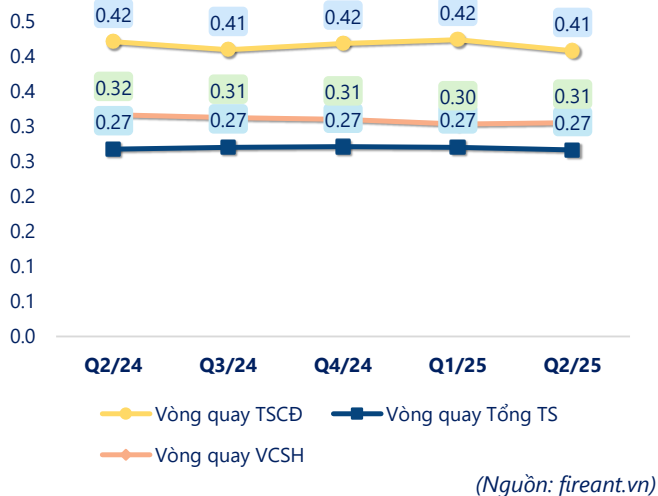
Tỷ suất lợi nhuận



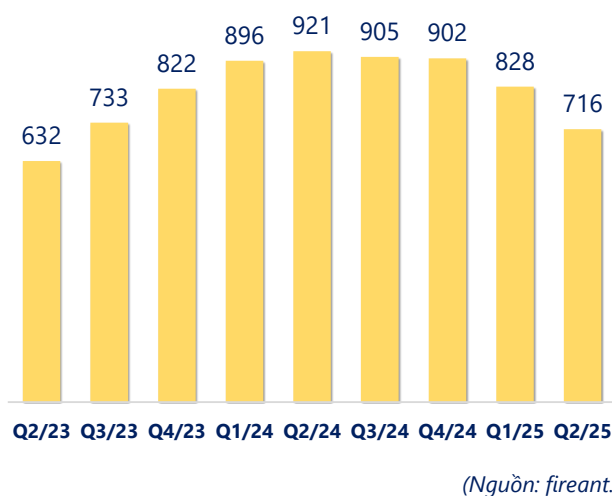
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	35.2	36.4	-3.2%	65.3	67.3	-2.9%
Giá vốn hàng bán	20.9	17.7	18.2%	38.2	33.3	14.7%
Lợi nhuận gộp	14.3	18.7	-23.5%	27.1	34.0	-20.3%
Doanh thu HĐTC	1.42	1.34	6.2%	2.84	3.18	-11.0%
Chi phí TC	0.58	0.76	-24.1%	1.17	1.53	-23.6%
Chi phí lãi vay	0.58	0.76	-24.1%	1.17	1.53	-23.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	6.10	4.42	38.1%	11.5	8.52	35.1%
Chi phí QLDN	3.13	4.51	-30.5%	5.72	8.24	-30.7%
LN thuần từ HĐKD	5.91	10.4	-43.2%	11.5	18.9	-38.9%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.02	112%	0.00	-0.03	94.0%
LN trước thuế	5.91	10.4	-43.1%	11.5	18.8	-38.8%
Lợi nhuận sau thuế	5.33	9.60	-44.5%	10.2	17.4	-41.1%
LNST của CĐ cty mẹ	5.33	9.60	-44.5%	10.2	17.4	-41.1%

(Nguồn: fireant.vn)

